

Số: 171/QĐ-MNASB

An Sinh, ngày 06 tháng 10 năm 2021

QUYẾT ĐỊNH

Về việc công bố công khai đánh giá thực hiện dự toán thu – chi ngân sách quý III năm 2021 của trường Mầm non An Sinh B

Căn cứ Nghị định số 163/2016/NĐ-CP ngày 21 tháng 12 năm 2016 của Chính phủ quy định chi tiết thi hành một số điều của Luật Ngân sách nhà nước;
Căn cứ Thông tư số 90/2018/TT-BTC ngày 28 tháng 9 năm 2018 của Bộ Tài chính sửa đổi, bổ sung một số điều của Thông tư số 61/2017/TT-BTC ngày 15/6/2017 của Bộ Tài chính hướng dẫn về công khai ngân sách đối với các đơn vị dự toán ngân sách, các tổ chức được ngân sách nhà nước hỗ trợ;

Căn cứ quyết định số: 182/QĐ-PGD&ĐT ngày 28 tháng 12 năm 2020 của phòng Giáo dục & Đào tạo thị xã Đông Triều "Về việc giao dự toán ngân sách năm 2021";

Căn cứ vào Quyết định số 42/ QĐ-PGD&ĐT ngày 23 tháng 03 năm 2021 của phòng Giáo dục & Đào tạo thị xã Đông Triều về việc phê duyệt điều chỉnh dự toán chi ngân sách năm 2021

Xét đề nghị của tổ Văn phòng,

QUYẾT ĐỊNH

Điều 1. Công bố công khai đánh giá thực hiện dự toán thu – chi ngân sách quý III năm 2021 của trường Mầm non An Sinh B (theo các biểu chi tiết đính kèm).

Điều 2. Quyết định này có hiệu lực kể từ ngày ký.

Điều 3. Các ông (bà): Tổ trưởng tổ văn phòng, các tổ chuyên môn và các bộ phận liên quan tổ chức thực hiện Quyết định này./.

Nơi nhận:

- Phòng GD&ĐT thị xã;
- BGH nhà trường;
- Lưu: VT, KT.

HIỆU TRƯỞNG



Lê Thị Phụng

Đơn vị: TRƯỜNG MN AN SINH B
Chương: 622 Loại 070 Khoản 071

CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
Độc lập - Tự do - Hạnh phúc

Đông Triều, ngày 06 tháng 10 năm 2021

CÔNG KHAI THỰC HIỆN DỰ TOÁN THU- CHI NGÂN SÁCH QUÝ III NĂM 2021

Căn cứ Nghị định số 163/2016/NĐ-CP ngày 21 tháng 12 năm 2016 của Chính phủ quy định chi tiết thi hành một số điều của Luật Ngân sách nhà nước;

Căn cứ Thông tư số 90/2018/TT-BTC ngày 28 tháng 9 năm 2018 của Bộ Tài chính sửa đổi, bổ sung một số điều của Thông tư số 61/2017/TT-BTC ngày 15/6/2017 của Bộ Tài chính hướng dẫn về công khai ngân sách đối với các đơn vị dự toán ngân sách, các tổ chức được ngân sách nhà nước hỗ trợ

Căn cứ quyết định số: 182/QĐ-PGD&ĐT ngày 28 tháng 12 năm 2020 của phòng Giáo dục & Đào tạo thị xã Đông Triều "Về việc giao dự toán ngân sách năm 2021";

Trường MN An Sinh B công khai tình hình thực hiện dự toán thu-chi ngân sách quý III năm 2021 như sau:

ĐV tính: đồng

Số TT	Nội dung	Dự toán đầu năm 2021	Thực hiện quý III năm 2021	Thực hiện quý III/Dự toán năm (tỷ lệ %)	Thực hiện quý III nay so với cùng kỳ năm trước (tỷ lệ %)
1	2	3	4	5	6
A	Tổng số thu, chi, nộp ngân sách phí, lệ phí	33.000.000	5.672.000	17,19	21,6
I	Số thu phí, lệ phí	33.000.000	5.672.000	17,19	21,6
1	Học phí	33.000.000	5.672.000	17,19	21,6
II	Chi từ nguồn thu phí được để lại	33.000.000	5.672.000	17,19	21,6
III	Số phí, lệ phí nộp ngân sách nhà nước	0	-		
B	Dự toán chi ngân sách nhà nước				
I	Nguồn ngân sách trong nước	3.030.000.000	2.184.321.800	72	119,2
1.1	Kinh phí thực hiện chế độ tự chủ	3.030.000.000	2.184.321.800	72	119,2
1	<u>Chi thanh toán cho cá nhân</u>	<u>2.547.000.000</u>	<u>1.614.681.700</u>	63	105,4
	Mục 6000: Tiền lương	1.287.000.000	827.253.100	64	102,1
	Mục 6050: Tiền công trả cho vị trí lao động thường xuyên theo hợp đồng	-			
	Mục 6100: Phụ cấp lương	920.000.000	561.615.300	61	109,0
	Mục 6200: Tiền thưởng	10.000.000	9.387.000	94	

	Mục 6250: Phúc lợi tập thể	10.000.000			
	Mục 6300: Các khoản đóng góp	320.000.000	216.426.300	68	104,7
	Mục 6400: Các khoản thanh toán khác cho cá nhân				
2	<u>Chi nghiệp vụ chuyên môn</u>	<u>463.000.000</u>	<u>545.711.400</u>	118	187,4
	Mục 6500: Thanh toán dịch vụ công cộng	32.000.000	13.377.500	42	62,9
	Mục 6550: Vật tư văn phòng	64.000.000	77.669.000	121	83,8
	Mục 6600: Thông tin tuyên truyền liên lạc	4.800.000	3.400.100	71	114,9
	Mục 6650: Hội nghị	12.000.000		0	-
	Mục 6700: Công tác phí	10.000.000	5.400.000	54	68,2
	Mục 6750: Chi phí thuê mướn	62.400.000	46.666.800	75	100,0
	Mục 6900: Sửa chữa, duy tu tài sản phục vụ công tác chuyên môn và các công trình cơ sở hạ tầng.	200.000.000	353.276.000	177	892,8
	Mục 6950: Mua sắm tài sản phục vụ công tác chuyên môn	20.000.000		0	-
	Mục 7000: Chi phí nghiệp vụ chuyên môn của từng ngành	47.800.000	21.413.000	45	61,9
	Mục 7050: Mua sắm tài sản vô hình	10.000.000	24.509.000	245	248,2
3	<u>Các khoản chi khác</u>	<u>20.000.000</u>	<u>23.928.700</u>	120	300,5
	Mục 7750: Chi khác	20.000.000	23.928.700	120	300,5
1.2	Kinh phí không thực hiện chế độ tự chủ	-			
	Mục 6900: Sửa chữa, duy tu tài sản phục vụ công tác chuyên môn và các công trình cơ sở hạ tầng.				


HIỆU TRƯỞNG

Lê Thị Phụng